TOÀ ÁN ND HUYỆN VĨNH LỘC **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 62/2024/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Lộc, ngày 31 tháng 10 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 78/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2024, giữa:

-*Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Ngọc A - sinh năm: 1997

Nơi ĐKHKTT: Thôn 6, xã H, huyện V, tỉnh T.

Nơi ở hiện nay: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh T.

-*Bị đơn*: Anh Lê Văn Dân - sinh năm 1987;

Nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: Thôn 6, xã H, huyện V, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 5, khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Ngọc A và anh Lê Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về hôn nhân:*** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Ngọc A và anh Lê Văn D.

- ***Về con chung:*** Công nhận chị Lê Thị Ngọc A và anh Lê Văn D có 03 con chung là: Lê Thị Thảo N – sinh ngày 06/11/2016 (giới tính: Nữ) và Lê Minh K – sinh

ngày 03/01/2020 (giới tính: Nam) và Lê Thị Hạnh A1 – sinh ngày 07/02/2022 (giới tính: Nữ). Các con phát triển bình thường về thể lực và trí lực.

Chị Lê Thị Ngọc A và anh Lê Văn D thống nhất, thỏa thuận: Giao cả 03 con chung là Lê Thị Thảo N, Lê Minh K và Lê Thị Hạnh A1 cho anh Lê Văn D trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Hai bên tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Chị Lê Thị Ngọc A có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Lê Thị Ngọc A và anh Lê Văn D thống nhất vợ chồng tự thoả thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị Ngọc A và anh Lê Văn D thống nhất, thỏa thuận: chị Lê Thị Ngọc A chịu toàn bộ tiền án phí HNGĐ sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng hiện tại chị Ngọc A đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, theo biên lai thu tiền số 0006155, ngày 07 tháng 10 năm 2024. Vì vậy, chị Lê Thị Ngọc A được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Lê Văn D không phải nộp tiền án phí HNGĐ sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện Vĩnh Lộc;
- Chi cục THA DS huyện Vĩnh Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hương Giang